

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁC ÁI
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁC ÁI, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Hữu Pha.

Bà Pinăng Thị Nở.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đồng Mỹ Hồng Tuyên - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

PHAN VĂN T, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1999 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Văn L và bà Phạm Thị V; Có vợ Cao Thị B và có 01 người con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/12/2022, Phan Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Thanh Long - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

Địa chỉ: Đường 21/8, phường P, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Bị hại:

1/ Anh Vũ Hoàng T, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Anh Lê H2, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Chị Pinăng Thị D, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

2/ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Lương Văn P, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

2/ Anh Nguyễn Q, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

3/ Anh Huỳnh Tấn H, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận.

4/ Anh Cao Xuân H1, sinh năm 2006.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

Người đại diện hợp pháp của anh Cao Xuân H1: Bà Tro Thị H (mẹ ruột)

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

5/ Chị Cao Thị B, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa.

(Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn T 02 lần trộm cắp tài sản tại thôn T, xã P, huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 13/6/2022, T sử dụng xe mô tô biển số 85FA-014.27 lưu thông trên đường thuộc xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa. Tại đoạn đường trước nhà anh Lương Văn P, T nhìn thấy chiếc xe ô tô tải ở sân, biết là xe của anh P dùng chở thuê bò và chợt nhớ ở khu vực gần hồ Sông Cái, xã P, huyện Bác Ái thường xuyên có nhiều con bò được cột ăn cỏ nhưng không có người trông coi, liền nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện ý đồ, T gọi điện cho anh P thuê xe và thỏa thuận T đến huyện Bác Ái trước, anh P đến sau để chở bò. Ngay sau khi thuê được xe, T sử dụng xe mô tô 85FA-014.27 đi từ huyện Khánh Sơn đến huyện Bác Ái. Khi đến km 17+500 đường tỉnh 707 thuộc thôn T, xã P, huyện Bác Ái, T nhìn thấy ở bãi đất ven đường có 03 con bò được cột ở các gốc cây gồm: 01 (Một) con bò đực màu đen vàng, sừng dài 05cm, chiều cao 1,2m, vòng ngực 1,5m, chiều dài thân chéo 1,3m; 01 (Một) con bò đực màu trắng, sừng dài 10cm, chiều cao 1,2m, vòng ngực 1,42m, chiều dài

thân chéo 1,15m; 01 (Một) con bò cái màu vàng, sừng dài 12cm, chiều cao 1,2m, vòng ngực 1,44m, chiều dài thân chéo 1,25m. T quan sát bò không có người trông coi liền dừng xe đi đến chỗ cột bò dùng tay mở dây dắt 03 con bò lên đường rồi dùng xe mô tô 85FA-014.27 lùa 03 con bò đi về hướng xã Phước Bình đến km 19+450 đường tỉnh 707 cột 03 con bò ở khu đất trống ven đường đợi xe của anh P. Sau đó, xe của anh P đến, T đón xe thì anh P điều khiển lùi xe vào chỗ T cột bò và cùng T đưa 03 con bò lên xe. Xong việc, T sử dụng xe mô tô 85FA-014.27, anh P sử dụng xe ô tô tải chở 03 con bò đi về huyện Khánh Sơn. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, anh Vũ Hoàng T đến khu vực cột bò phát hiện 03 con bò bị mất và được người đi đường không rõ họ tên cung cấp thông tin, anh Thao và người thân truy đuổi đến đoạn đường thuộc xã Phước Bình thì chặn được và kiểm tra phát hiện xe của anh P đang chở 03 con bò của mình. Lúc này, T sử dụng xe mô tô 85FA-014.27 chạy phía trước nên anh P gọi điện báo thì T biết hành vi trộm cắp bò của mình đã bị phát hiện nên không nghe điện thoại, chạy vào khu vực rẫy của anh Cao Minh H, xã Phước Bình cất giấu xe mô tô 85FA-014.27, gọi điện cho Cao Xuân H1 (em vợ của T) đến chở T về huyện Khánh Sơn. Trên đường về, T tháo sim ra khỏi điện thoại, vứt sim và điện thoại xuống suối ở ven đường. Còn anh P, sau khi gọi điện cho T và nói chuyện với anh Thao, đã giao trả 03 con bò trên cho anh Thao. Kết quả điều tra xác định 03 con bò trên của vợ chồng anh Vũ Hoàng T, chị Pinăng Thị D.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Ái kết luận:

+ 01 (Một) con bò đực màu đen vàng, sừng dài 05cm, chiều cao 1,2m, vòng ngực 1,5m, chiều dài thân chéo 1,3m, 03 năm tuổi trị giá 18.130.000 đồng.

+ 01 (Một) con bò đực màu trắng, sừng dài 10cm, chiều cao 1,2m, vòng ngực 1,42m, chiều dài thân chéo 1,15m, 03 năm tuổi trị giá 14.350.000 đồng.

+ 01 (Một) con bò cái màu vàng, sừng dài 12cm, chiều cao 1,2m, vòng ngực 1,44m, chiều dài thân chéo 1,25m, 05 năm tuổi trị giá 14.885.000 đồng.

Tổng giá trị 03 con bò: 47.365.000 đồng.

Lần thứ 2: Chiều ngày 18/7/2022, T và anh Cao Xuân H1 sau khi chơi tại xã Phước Tiến, huyện Bắc Ái, anh H1 sử dụng xe mô tô chở T lưu thông trên đường tỉnh 707 để về nhà ở Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hoà. Khi đến km 25+450, thôn T, xã P, huyện Bắc Ái, T nhìn về phía bên trái cách đường tỉnh 707 khoảng 30m tại khu vực suối Gia Gọ thấy có chiếc xe mô tô biển số 85F1-012.61 được dựng ở bụi cây rừng không có người trông coi. Đây là xe mà anh Lê H2 cất giấu vào buổi sáng cùng ngày và đã lên rừng bẫy chim. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp xe và nhằm thực hiện ý đồ, đồng thời không để cho H1 biết việc trộm cắp xe, T để cho H1 điều khiển xe đi qua một đoạn đường rồi nói H1 dừng xe đi về trước T ở lại. Sau khi H1 dừng lại và tiếp tục đi về, T xuống xe đi đến chỗ dựng chiếc xe mô tô biển số 85F1-012.61 dắt xe ra đạp cần khởi động thì xe nổ máy, đem xe về nhà cất giấu, sau đó sử dụng xe làm phương tiện đi lại. Quá trình sử dụng xe đã rơi mất biển số 85F1-012.61 nhưng không biết rơi ở chỗ nào.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Ái kết luận: 01 mô tô, hiệu EMPIRE, loại xe C100, màu nâu, số khung: 0P4TT-002738, số máy: 0F002738 trị giá 3.500.000 đồng.

Cáo trạng số 10/CT-VKSBA ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về các Kết luận định giá tài sản số 06, 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Ái.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Văn T từ 18 (*mười tám*) đến 21 (*hai mươi một*) tháng tù và tổng hợp hình phạt 05 (*năm*) tháng tù tại bản án số 38/2022/HS-ST ngày 01/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Vợ chồng anh Thao, chị Dэм đã nhận lại 03 (ba) con bò bị mất; Vợ chồng anh Hiếu, chị Vân đã nhận lại chiếc xe mô tô bị mất trộm. Những người này không có yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

*** Về xử lý vật chứng:** Chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, có gắn thẻ sim số 0865404773 T đã vứt bỏ. Chiếc xe mô tô biển số 85FA-014.27 T cất giấu ở khu vực rẫy của người dân ở xã Phước Bình. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng chưa thu hồi được, vì vậy Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục truy tìm xử lý sau.

Anh P chở bò cho T, anh Q đi theo xe anh P nhưng không biết bò do T phạm tội mà có. Anh H1 và chị B (vợ T) không biết xe mô tô biển số 85F1-012.61 do T phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh P, anh Q, anh H1 và chị B.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đỗ Thanh Long đồng ý với Cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát. Hành vi của bị cáo Phan Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

Phan Văn T có nhân thân xấu vì ngày 01/12/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tuy nhiên, cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau: Từ nhỏ bị cáo phải sống với bà ngoại do cha mẹ ly hôn. Bị cáo mù chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, là lao động chính trong gia đình nhưng thu nhập không ổn định. Bị cáo bị di chứng của việc bị tai nạn giao thông. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường

thiệt hại để khắc phục hậu quả xảy ra, các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù. Ngoài ra, bị cáo thuộc hộ nghèo, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải, hứa sẽ không vi phạm nữa. Bị cáo xin lỗi bị hại, xin lỗi gia đình và vợ con. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bác Ái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bác Ái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 06 giờ ngày 13/6/2022, Phan Văn T điều khiển xe mô tô biển số 85FA-014.27 đi từ huyện Khánh Sơn đến huyện Bác Ái. Khi đến Km17+500 đường tỉnh 707 thuộc thôn T, xã P, huyện Bác Ái nhìn thấy ở bãi đất ven đường có 03 con bò của anh Vũ Hoàng T được cột ở các góc cây gồm: 01 (một) con bò đực màu đen vàng, 01 (một) con bò đực màu trắng, khoảng 03 năm tuổi và 01 (một) con bò cái màu vàng khoảng 05 năm tuổi. Quan sát thấy không có người trông coi nên T lén lút đi đến chỗ cột bò, dùng tay mở dây dắt 03 con bò đi về hướng xã Phước Bình đến Km19+450, T cột 03 con bò ở khu đất trống, đợi xe ô tô tải của anh P mà T đã thuê trước đó. Thấy xe của anh P đến, T đón xe và cùng anh P đưa 03 con bò lên xe ô tô tải, đi được một đoạn đường thì bị phát hiện.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06 ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bác Ái kết luận: Tổng giá trị 03 con bò là 47.365.000 đồng.

Lần thứ hai: Chiều ngày 18/7/2022, sau khi chơi tại xã Phước Tiến, huyện Bác Ái, anh Cao Xuân H1 điều khiển xe mô tô chở T trên đường tỉnh 707 về nhà ở Thôn C, xã S, huyện Khánh Sơn, tỉnh Khánh Hòa. Khi đến Km25+450 khu vực suối Gia Gọ, thôn T, xã P, huyện Bác Ái, T nhìn thấy chiếc xe mô tô biển số 85F1-012.61 của anh Lê H2 dựng ở bụi cây rừng không có người trông coi. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp, đồng thời không cho H1 biết ý đồ của mình, T đề cho H1 điều khiển xe đi qua một đoạn đường nói H1 dừng xe, T xuống xe H1 tiếp tục điều khiển xe đi về. T đi đến chỗ dựng chiếc xe mô tô biển số 85F1-012.61 dắt xe

ra đập cần khởi động và điều khiển xe về nhà, sau đó sử dụng xe làm phương tiện đi lại.

Tại Kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 06/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Ái kết luận: 01 mô tô, hiệu EMPIRE, loại xe C100, màu nâu, số khung: 0P4TT-002738, số máy: 0F002738 trị giá 3.500.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản T đã trộm cắp trong 02 lần là 50.865.000 đồng. Cáo trạng số 10/CT-VKSBA ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái truy tố bị cáo Phan Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện 02 lần, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự nên phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả xảy ra, các bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Ái và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng là phù hợp.

[4] Anh Lương Văn P chở bò cho T, anh Nguyễn Q đi theo xe anh P, nhưng anh P và anh Q không biết bò do T phạm tội mà có. Anh Cao Xuân H1 và chị Cao Thị B không biết xe mô tô biển số 85F1-012.61 do T phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý anh P, anh Q, anh H1, chị B xét thấy phù hợp nên không đề cập tới.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Vợ chồng anh Vũ Hoàng T, chị Pinăng Thị D đã nhận lại 03 (ba) con bò bị mất; Vợ chồng anh Lê H2, chị Nguyễn Thị T đã nhận lại chiếc xe mô tô và số tiền 1.000.000 đồng T tự nguyện bồi thường để làm lại biển số xe. Những người này không có yêu cầu gì thêm nên không xét đến.

[6] Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, có gắn thẻ sim số 0865404773 T đã rút bỏ. Chiếc xe mô tô biển số 85FA-014.27 T cất giấu ở khu vực rẫy của người dân ở xã Phước Bình. Cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng chưa thu hồi được, vì vậy Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục truy tìm xử lý sau là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo, đã làm đơn xin miễn nộp tiền án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14, Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: điểm c khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn T 18 (mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt 05 (năm) tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2022/HS-ST ngày 01/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận. Buộc bị cáo Phan Văn T phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 23 (hai mươi ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/8/2022.

2. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Phan Văn T.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bác Ái;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an huyện Bác Ái;
- Nhà tạm giữ - Công an huyện Bác Ái;
- Chi cục THADS huyện Bác Ái;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Kim Đồng